

BÁO GIẢNG TUẦN 24 (TỪ NGÀY 3/3/2025 ĐẾN NGÀY 7/3/2025)

THỨ	TIẾT		MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 3/3	S	1	HĐTN	70	SHDC: Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3		
		2	Toán	116	Luyện tập/38	GABT	Bảng con, nháp
		3	Tiếng Việt	231	Đọc: Sự tích cây thi là (tiết 1)	GABT	Tranh SGK, ảnh MH
		4	Tiếng Việt	232	Đọc: Sự tích cây thi là (tiết 2)	GABT	Tranh SGK, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	59	Luyện tập	Soi bài	VBT TV
		6	Đạo đức	24	Bài 10: Kiểm chế cảm xúc tiêu cực (tiết 3)	GABT	Tranh, ảnh MH
		7	Âm nhạc	24	Ôn tập bài hát: Mẹ ơi có biết. Nghe nhạc: Ru con		Đàn, phách
		8					
Ba 4/3	S	1	GDTC	47	Các động tác quỳ, ngồi cơ bản (tiết 3)	GABT	Tranh, ảnh MH
		2	Tiếng Việt	233	Viết: Chữ hoa V	Soi bài	Chữ hoa mẫu, máy soi
		3	Tiếng Việt	234	Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích cây thi là	GABT	Tranh SGK, video MH
		4	Toán	117	Đơn vị, chục, trăm, nghìn	Soi bài	Bảng con, nháp
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Tư 5/3	S	1	TNXH	47	Tìm hiểu cơ quan vận động (tiết 2)	GABT	Tranh, ảnh MH
		2	Ngoại ngữ	47	Unit 11: In the playground. Lesson 3 – Task 3, 4, 5	GABT	Thẻ card
		3	Tiếng Việt	235	Đọc: Bờ tre đón khách (tiết 1)	GABT	Tranh SGK, ảnh MH

	C	4	Tiếng Việt	236	Đọc: Bờ tre đón khách (tiết 2)	GÀĐT	Tranh SGK, ảnh MH
		5	Toán	118	Luyện tập/41		VBT Toán
		6	Toán (Bs)	42	Luyện tập	GÀĐT	Bảng con, nháp
		7	HĐTN	71	Bài 24: Phòng tránh bị bắt cóc	GÀĐT	Tranh, ảnh, video MH
		8					
Năm 6/3	S	1	Tiếng Việt	237	Nghe – viết: Bờ tre đón khách	Soi bài	Bảng con, máy soi
		2	Tiếng Việt	238	LTVC – Tuần 24	GÀĐT	VBT TV
		3	Toán	119	Các số tròn trăm	GÀĐT	Bảng con, vở ô li
		4	GDTC	48	Các động tác quỳ, ngồi cơ bản (tiết 4)	GÀĐT	Tranh, ảnh, video MH
	C	5	TNXH	48	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động (tiết 1)	GÀĐT	Tranh, ảnh MH
		6	TV (Bs)	60	Luyện tập		VBT TV
		7	Ngoại ngữ	48	Unit 12: At the café. Lesson 1 – Task 1,2	GÀĐT	Thẻ card
		8					
Sáu 7/3	S	1	Tiếng Việt	239	LVD: Viết đoạn văn kể về hoạt động của con vật	Soi bài	VBT TV, máy soi
		2	Tiếng Việt	240	Đọc mở rộng – Tuần 24	GÀĐT	Truyện, tranh
		3	Toán	120	Các số tròn chục	GÀĐT	Bảng con, nháp
		4	HĐTN	72	Sinh hoạt lớp	GÀĐT	Tranh, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	61	Luyện tập	GÀĐT	VBT TV
		6	Mĩ thuật	24	Bữa cơm gia đình (tiết 3)	GÀĐT	Tranh, ảnh MH
		7	Toán (Bs)	43	Luyện tập	Soi bài	VBT Toán
		8					

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 24

Thứ Hai ngày 3 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

SHDC: THAM GIA VĂN NGHỆ CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3 (TRẢI NGHIỆM)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có khả năng:

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.
2. Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động...
3. Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên:
 - Loa, mic, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...
2. Học sinh: văn nghệ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Chào cờ (15 - 17') - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. 2. Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3. (15 - 16') * Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động.  - Nhà trường phổ biến triển khai một số nội dung liên quan đến ngày Ngày quốc tế phụ nữ 8-3: - GV kể cho HS nghe những câu chuyện hay và ý nghĩa về ngày quốc tế phụ nữ 8-3. - Tổ chức trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”	- HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe. - HS hát. - HS lắng nghe - HS theo dõi - HS nghe những câu chuyện hay và ý nghĩa về ngày quốc tế phụ nữ 8-3.

- Đưa ra hệ thống câu hỏi giúp các em nhớ lại, khám phá về ngày ngày quốc tế phụ nữ 8-3, (trả lời đúng một câu hỏi tương ứng với một phần quà): + Ngày quốc tế phụ nữ 8-3 là ngày nào? + Ngày quốc tế phụ nữ 8-3 còn có tên gọi khác là gì? + Ngày quốc tế phụ nữ 8-3 là ngày dành riêng cho ai? + Ngày quốc tế phụ nữ 8-3 có ý nghĩa gì? - TPT tổng kết hoạt động. - GV gọi HS nhận xét cử chỉ hài hước của thầy: ? HS tặng thầy những món quà gì? ? Thầy giáo thể hiện cử chỉ và thái độ như thế nào khi học sinh tặng quà sinh nhật? ? Thái độ các bạn khi tặng quà thầy? ? Sau khi xem video các em cảm thấy như thế nào? 3. Tổng kết, dặn dò (2- 3') - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề	- HS tham gia trò chơi - 4,5 HS trả lời - Lắng nghe - HS nhận xét cử chỉ hài hước của thầy: -HS trả lời - HS thực hiện yêu cầu. - Lắng nghe
---	---

Tiết 2: Toán LUYỆN TẬP/38

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- củng cố kĩ năng nhận dạng khối trụ và khối cầu.
- HS được liên hệ với ứng dụng của các hình khối trong thực tế.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực mô hình hóa, trí tưởng tượng không gian, kĩ năng so sánh và tính toán với số có đơn vị là ki-lô-gam.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới	

* Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Củng cố kĩ năng nhận dạng khối trụ và khối cầu. - HS được liên hệ với ứng dụng của các hình khối trong thực tế. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV chiếu hình các đồ vật như tranh sgk/tr.38 cho HS quan sát. - GV hướng dẫn HS quan sát mẫu rồi yêu cầu HS đọc tên gọi của khối ứng với hình dạng của mỗi đồ vật. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV chiếu tranh tranh sgk/tr.38, giới thiệu: Tranh minh họa một phi thuyền đang gặp một thiên thạch, bên cạnh có một số các thiên thể của Hệ Mặt Trời: Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim và Trái Đất. - Hướng dẫn HS tìm: + Các hình có dạng khối trụ. + Các hình có dạng khối cầu. - Yêu cầu HS tìm các hình có dạng khối hộp chữ nhật. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV chiếu tranh tranh sgk/tr.39. a. Gọi HS nêu tên khối và đọc cân nặng của mỗi khối gỗ trong hình. - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, so	- HS hát - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS quan sát, làm theo yêu cầu. - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS tìm: + Thân tàu, khúc đầu cánh tay máy. + Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, thiên thạch và mũ của phi hành gia. - HS tìm và chia sẻ. - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát tranh. - HS nêu.
--	--

sánh các số đo, trả lời câu hỏi trong bài rồi chia sẻ trước lớp. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá. b. GV gọi HS đọc bài toán. - Yêu cầu HS nêu cân nặng của các khối gỗ theo yêu cầu. => Để biết bạn voi đã kéo bao nhiêu ki-lô-gam gỗ, ta làm như thế nào? - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. *GV chiếu hình ảnh voi vận chuyển đồ đạc, hàng hóa,... giúp con người và giới thiệu: Voi là một loài vật có thân hình chắc chắn, thân thiện với con người. Ở một số vùng miền hoặc ở một số nước, voi thường giúp con người vận chuyển đồ đạc, hàng hóa,... Hình ảnh voi vận chuyển gỗ rất gần gũi với cuộc sống thường ngày... <i>Bài 4:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV chiếu tranh sgk/tr.39, giới thiệu: Bức tranh trong bài mô tả khung cảnh ba bạn Nam, Việt và Mai đang ở một triển lãm tranh. Ba bức tranh treo trên tường vẽ ba công trình kiến trúc khá nổi tiếng trên thế giới. Hình ảnh từng tòa nhà là tháp nghiêng Pi-sa ở I-ta-li-a, Kim tự tháp ở Ai Cập, tòa nhà Nur Alem ở Kazakhstan. - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, nhận xét lời nói của từng bạn rồi chia sẻ trước lớp. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá. 3. Củng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học.	- HS làm việc cặp đôi và chia sẻ: Khối gỗ nặng nhất có dạng khối hộp chữ nhật. - 1-2 HS đọc. - HS nêu. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài cá nhân. - HS đối chéo vở kiểm tra. - HS quan sát, lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS làm việc cặp đôi và chia sẻ.
--	--

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt SỰ TÍCH CÂY THÌ LÀ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc lời nói của các nhân vật trong văn bản. Nhận biết một số loại cây qua bài đọc và tranh minh họa.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu được cách giải thích vui về tên gọi của một số loài cây trong câu chuyện và lí do có loài cây tên là “thì là”.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Có trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên, khiếu hài hước.
- Có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát	- HS hát
2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV hỏi: + Nói tên các cây rau có trong tranh. + Nói tên một số cây rau khác mà em biết? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.	- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ.
2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: Giọng của trời đọc chậm rãi, thể hiện giọng nói, ngữ điệu của người có uy lực. - HDHS chia đoạn: (2đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>Chú là cây tỏi.</i> + Đoạn 2: Còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>mảnh khảnh</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.	- Cả lớp đọc thầm. - HS đọc nối tiếp đoạn. - 2 HS luyện đọc. - HS chia sẻ.
* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu:	

- HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.47. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. - HS tập đọc lời đối thoại dựa theo cách đọc của giáo viên. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. * Mục tiêu: - HS đọc lưu loát, đọc diễn cảm văn bản theo lời các nhân vật. * Phương pháp: Thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.47 - HD HS đóng vai cây thì là, nói lời đề nghị trời đặt tên. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.47. - HD HS cùng bạn nói và đáp lời đề nghị chơi một trò chơi. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Yêu cầu các nhóm thực hiện trước lớp.	- HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: 4 em đóng vai (1 em đóng trời, 3 em đóng vai các loài cây): diễn lại cảnh trời đặt tên trời và các loài cây. C2: Hs hoạt động nhóm: Từng HS đóng vai cây thì là giới thiệu đặc điểm của mình. C3: Do hấp tấp, vội vàng nên cây nhỏ đã nhầm lời lảm nhảm của trời là lời trời đặt tên cho cây. C4: Từng HS nêu lên ý kiến của mình: Tên hay quả!/ Tên bạn rất dễ nhớ!/.... - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - Hs hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai. - 1-2 HS đọc. - Hs hoạt động N2 nói và đáp lời đề nghị. - 4-5 nhóm lên bảng.
---	---

- Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Cũng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS chia sẻ.
---	---------------

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Cũng cố cho HS hiểu được cách giải thích vui về tên gọi của một số loài cây trong câu chuyện và lí do có loài cây tên là “thì là”.

2. Năng lực:

Hình thành và phát triển năng lực văn học (trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên; khiếu hài hước)

3. Phẩm chất:

Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu học sinh đứng dậy cùng thực hiện hát bài “Lí cây xanh” 2. HDHS làm bài tập GV YC HS đọc bài tập đọc Cây thì là 1-2 lần. Câu 1: Trong bài đọc cây cối kéo nhau lên trời để làm gì? - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi . - GV nhận xét chữa bài. - GV nhận xét, tuyên dương. Câu 2: Để được trời đặt tên cái cây đáng mạnh khỏe, lá nhỏ xíu đã giới thiệu về mình như thế nào? - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS nêu câu trả lời trước lớp	- Học sinh đứng dậy thực hiện các động tác cùng GV - 1 HS đọc - HS đọc bài - HS làm bài . 1 HS trả lời: 2-3-4-1 Trong bài đọc cây cối kéo nhau lên trời để được trời đặt tên. - HS chữa bài, nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS đọc bài làm, nêu câu trả lời. Để được trời đặt tên cái cây đáng mạnh khỏe, lá nhỏ xíu đã giới thiệu về mình: Khi nấu canh riêu cá hoặc

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV nhận xét, tuyên dương. Câu 3: Vì sao cây nhỏ có tên là "thì là"? (đánh dấu <i>V</i> vào ô trống trước đáp án đúng) Vì cây nhỏ thích cái tên đó. Vì trời đặt tên cho cây như vậy. ... Vì cây tưởng trời đặt tên cho mình như vậy. - GV nhận xét , kết luận Câu 4: Viết 1 - 2 câu về cây thì là trong câu chuyện <i>Sự tích cây thì là</i> - YC HS làm bài Gv nhận xét, chữa bài cho hs Câu 5: Viết tên các loài cây ở xung quanh em: - GV yêu cầu HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm vào vở . - GV chữa bài: - GV nhận xét . 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	làm chả cá hoặc chả mực mà không có con thì mất cả ngon ạ. - HS nhận xét, bổ sung - HS đọc yêu cầu - HS hoàn thành vào VBT + <i>Cây nhỏ có tên là “thì là”</i> <i>Vì cây tưởng trời đặt tên cho mình là như vậy.</i> - HS chữa bài, nhận xét, bổ sung - HS đọc yêu cầu - HS quan sát tranh  - HS làm bài - Nhiều HS đọc bài làm của mình. VD: “Thì là” cái tên nghe thật thân quen và gần gũi. Nó còn cảm hóa người đọc bằng chính sự hiếu thảo của mình, thật đáng tôn vinh. - HS đọc đề bài - HS làm vào vở <i>.Cây thông, cây phượng, ...</i> - HS nhận xét - HS lắng nghe

Thứ Ba ngày 4 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 2: Tiếng Việt

CHỮ HOA V

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa V cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Vườn cây quanh năm xanh tốt.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa V, máy soi.
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Phát hiện giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Khám phá: * Mục tiêu: - Biết viết chữ viết hoa V cỡ vừa và cỡ nhỏ. - Viết đúng câu ứng dụng: Vườn cây quanh năm xanh tốt. * Phương pháp: Phát hiện và giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.  - GV tổ chức cho HS nêu: + Độ cao, độ rộng chữ hoa V. + Chữ hoa V gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa V. - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa	- 1 - 2 HS chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ. - HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe.

nêu quy trình viết từng nét. - YC HS viết bảng con. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng. - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết. - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: + Viết chữ hoa V đầu câu. + Cách nối từ V sang ư. + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. * Hoạt động 3: Thực hành luyện viết. - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa V và câu ứng dụng trong vở Luyện viết. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS luyện viết bảng con. - 3-4 HS đọc. - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 3: Tiếng Việt

NÓI VÀ NGHE: SỰ TÍCH CÂY THÌ LÀ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện Sự tích cây thì là qua tranh minh họa. Kể lại được toàn bộ câu chuyện dựa vào tranh(không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
 - Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
 - HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Quan sát giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?	- 1 - 2 HS chia sẻ.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: Tạo chú ý cho học sinh * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nhắc lại sự việc trong từng tranh. - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh. - Gv HD HS nhìn tranh và câu hỏi dưới tranh để tập kể từng đoạn câu chuyện, cố gắng kể đúng lời nói của nhân vật trong câu chuyện. - Yêu cầu HS kể theo nhóm 4. - Gọi HS kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. - GS mời một số HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- Hs đọc yêu cầu. Lần lượt từng em nói sự việc được thể hiện trong mỗi tranh. - Tr.1: Cây cối kéo nhau lên trời để được ông trời đặt tên cho. - Tr.2: Trời đang đặt tên cho từng cây. - Tr.3: ròi và cây nhỏ đang nói chuyện. - Tr.4: Cây nhỏ chạy về nói với các bạn. - Hs theo dõi - HS kể theo nhóm 4. - Lần lượt từng nhóm 4 HS kể trước lớp. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS lắng nghe. - HS trả lời.
---	---

Tiết 4: Toán

ĐƠN VỊ, CHỤC, TRĂM, NGHÌN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm.
- HS nắm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, các tờ phiếu ghi sẵn các số 100, 200, 300, ... 1000.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - Cho HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm. - HS nắm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: 2.1. Khám phá: a) Ôn tập về đơn vị, chục, trăm - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.40: + Nêu bài toán: Hai bạn Việt và Rô-bốt đang cùng nhau làm những thanh sô-cô-la để làm quà tặng sinh nhật Mai. Ban đầu, hai bạn làm từng thanh sô-cô-la dài, mỗi thanh có 10 miếng (1 miếng chính là 1 ô vuông đơn vị). Sau đó, Rô-bốt gắn 10 thanh sô-cô-la đó thành một tấm sô-cô-la hình vuông. + Tấm sô-cô-la hình vuông đó đã đủ 100 miếng sô-cô-la chưa nhỉ? - GV gắn các ô vuông (các đơn vị-từ 1 đơn vị đến 10 đơn vị) và gắn hình chữ nhật 1 chục ngay phía dưới 10 đơn vị. Yêu cầu HS quan sát rồi viết số đơn vị, số chục. - 10 đơn vị bằng? - GV gắn các hình chữ nhật (các chục-từ 1 chục đến 10 chục) và gắn hình vuông 100 ngay phía dưới 10 chục. Yêu cầu HS quan sát rồi viết số chục, số trăm.	- HS hát - HS quan sát. - 2-3 HS trả lời: Tấm sô-cô-la của Rô-bốt gồm 10 chục hay 100 đơn vị, tức là 100 miếng sô-cô-la. - HS quan sát và viết theo yêu cầu. - 2-3 HS nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục. - HS quan sát và viết theo yêu cầu.

- 10 chục bằng? b) Giới thiệu về một nghìn - GV gắn các hình vuông (các trăm-gắn thành từng nhóm 1 trăm, 2 trăm, 3 trăm, và nhóm 10 trăm). + Yêu cầu HS quan sát rồi viết số trăm. + 10 trăm gộp lại thành 1 nghìn, viết là 1000 (một chữ số 1 và ba chữ số 0 liền sau), đọc là “Một nghìn”. - Yêu cầu HS lần lượt xếp các hình thành nhóm thể hiện số 400 đến 900. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm bốn: + Xếp các hình vuông, hình chữ nhật thành một số theo yêu cầu trong phiếu. + Các nhóm quan sát sản phẩm của nhau, nêu số mà nhóm bạn xếp được và đối chiếu với yêu cầu trong tờ phiếu. - Quan sát, giúp đỡ HS. - GV nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục, 10 chục bằng 1 trăm, 10 trăm bằng 1 nghìn. 2.2. Hoạt động: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.41. - Yêu cầu HS đếm rồi viết số theo số đơn vị, số chục, số trăm. - Quan sát, giúp đỡ HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về số theo số đơn vị, số chục, số trăm. - Nhận xét giờ học.	- 2-3 HS nhắc lại: 10 chục bằng 1 trăm. - HS quan sát. + HS viết số theo yêu cầu. + HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh: 10 trăm bằng 1 nghìn. - HS làm việc nhóm bốn, chia sẻ trước lớp và nhận xét nhóm bạn. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS thực hiện theo yêu cầu. - HS nêu. - HS chia sẻ.
--	---

Thứ Tư ngày 5 tháng 3 năm 2025

Sáng:

**Tiết 3 + 4: Tiếng Việt
BỜ TRE ĐÓN KHÁCH**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, đọc rõ ràng bài thơ Bờ tre đón khách với tốc độ đọc phù hợp, biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Niềm vui của tre khi được đón khách.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhớ tên và nhận biết được đặc điểm riêng của mỗi con vật khi ghé thăm bờ tre.
- Bồi dưỡng tình yêu đối với loài vật, đặc biệt là vật nuôi trong nhà.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - Gọi HS đọc bài Sự tích cây thì là. Và trả lời câu hỏi SGK. - Nhận xét, tuyên dương. - Quan sát và nhận xét về cảnh vật được vẽ trong tranh. Cảnh vật đó có đẹp không? Em cảm thấy thế nào khi quan sát bức tranh. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: giọng vui tươi, thể hiện được không khí vui nhộn của các con vật khi đến thăm bờ tre. - HDHS chia đoạn: 4 đoạn. - Đ1: Từ đầu đến nở đầy hoa nắng. - Đ 2: TT đến Đậu vào chỗ cũ. - Đ 3: TT đếnỒ, tre rất mát. - Đ4: Phần còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ. - Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS nối tiếp đọc từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS. - Gọi hs đọc lại toàn bài. - Hs đọc đồng thanh toàn bài. * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động:	- 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời. - 2-3 HS chia sẻ. - Cả lớp đọc thầm. - 3-4 HS đọc nối tiếp. - HS đọc nối tiếp. - HS luyện đọc theo nhóm bốn. - HS luyện đọc theo nhóm bốn. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: - C1: Hs thảo luận N2 và trả lời: Những con vật đến thăm bờ tre là:

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.26. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - HDHS học thuộc lòng 1,2 khổ thơ mà mình thích. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm lại toàn bộ bài thơ. - Gọi HS đọc toàn bài; - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. * Mục tiêu: - HS đọc lưu loát, đọc diễn cảm văn bản theo lời các nhân vật. * Phương pháp: Thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu. - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 3 trong VBTTV. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk - HDHS đặt 1 câu với từ vừa tìm được. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - YCHS viết câu vừa tìm được vào VBT. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	Cò bạch, bồ nông, bói cá, chim cu, ếch. C2: 1 cặp hs làm mẫu. Sau đó Hs thảo luận Nhóm 2 và làm bài vào VBT. C3: Câu thơ thể hiện niềm vui của bờ tre khi đón khách là: Tre chột tung bừng. C4: khách- bạch, mừng – bừng. - HS thực hiện. - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp. - 2-3 HS đọc. - HS nêu nối tiếp. - HS đọc. - HS nêu. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	--

Chiều:

Tiết 6: Toán LUYỆN TẬP/41

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS ôn tập và củng cố kiến thức về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm, giữa trăm và nghìn.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS múa, hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Giúp HS ôn tập và củng cố kiến thức về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm, giữa trăm và nghìn. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.41. - GV hỏi: 10 chiếc bánh là bao nhiêu? - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành bài tập. - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả. a) Có bao nhiêu khay bánh; có tất cả bao nhiêu chiếc bánh? b) Có bao nhiêu khay bánh; có tất cả bao nhiêu chiếc bánh? - GV quan sát, giúp đỡ HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.42, nêu: mỗi lọ có 100 viên kẹo, 100 viên kẹo là 1 trăm viên kẹo. - GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, hoàn thành bài tập. - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả. a) Có bao nhiêu lọ kẹo; có tất cả bao nhiêu viên kẹo?	- HS múa, hát - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - 2-3 HS trả lời: 10 chiếc bánh là 1 chục bánh. - HS làm việc cặp đôi. - HS chia sẻ trước lớp: a) Có 2 khay bánh; có tất cả 20 chiếc bánh (2 chục tức là 20). b) Có 10 khay bánh; có tất cả 100 chiếc bánh (10 chục tức là 100). - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát, lắng nghe. - HS làm việc nhóm 2. - HS chia sẻ trước lớp: a) Có 4 lọ kẹo; có tất cả 400 viên kẹo (4 trăm tức là 400).

b) Có bao nhiêu lọ kẹo; có tất cả bao nhiêu viên kẹo? - GV quan sát, giúp đỡ HS. Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV chiếu tranh sgk/tr.42. - Yêu cầu HS dựa vào cấu tạo thập phân của số để hoàn thiện bài tập. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá. Bài 4: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.42. - GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, hoàn thành bài tập. - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả. a) Hôm qua, Rô-bốt bán được 4 hộp to, tức là bán được bao nhiêu chiếc bánh? b) Hôm nay, Rô-bốt bán được 8 hộp nhỏ, tức là bán được bao nhiêu chiếc bánh? - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá. 3. Củng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học.	b) Có 7 lọ kẹo; có tất cả 700 viên kẹo (7 trăm tức là 700). - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát tranh. - HS thực hiện. - 2-3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS làm việc nhóm 2. - HS chia sẻ trước lớp. a) Hôm qua, Rô-bốt bán được 4 hộp to, tức là bán được bao nhiêu 400 chiếc bánh. b) Hôm nay, Rô-bốt bán được 8 hộp nhỏ, tức là bán được 80 chiếc bánh.
---	--

Tiết 6: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết và nắm được quan hệ giữa đơn vị và chục, trăm, nghìn.

2. Năng lực:

- Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh đơn vị, chục, trăm, nghìn, HS phát triển năng lực mô hình hóa toán học

3. Phẩm chất:

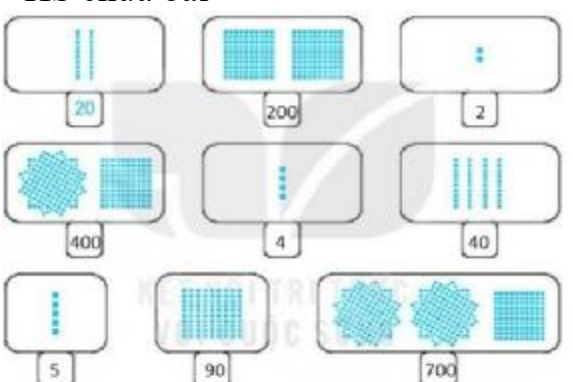
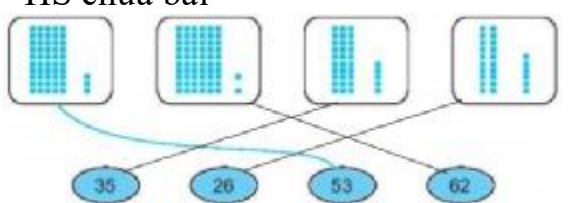
- Có tính cẩn thận khi làm bài
- Phát triển tư duy toán cho học sinh

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động:	

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
- GV cho HS chơi trò chơi “gió thổi” - GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi. GV làm trọng tài. - GV đánh giá, khen HS 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Số? - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hướng dẫn HS: Con đếm số lượng ô vuông trong hình. - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT - GV gọi HS nối tiếp lên bảng chữa bài - GV gọi HS nhận xét, chốt đáp án đúng. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 2: Tô màu các ô vuông theo mẫu: - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hướng dẫn HS: con tô số ô đúng với số cho trước - GV chốt đáp án đúng và yêu cầu HS tự nhận xét bài của mình. Bài 3: Nối theo mẫu - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hỏi: + Bài toán cho biết gì? + Bài toán yêu cầu gì? - GV yêu cầu HS tìm số đúng với hình - GV yêu cầu HS làm bài (có thể yêu cầu HS đánh dấu hình) - GV gọi HS chữa bài. - GV gọi HS đọc bài - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS lắng nghe - HS tham gia trò chơi - HS đọc - HS lắng nghe - HS làm bài - HS chữa bài  - HS nhận xét - HS đọc - HS làm bài - HS nhận xét - HS đọc - HS trả lời: + Hình chưa các cô vuông nhỏ, các số + Nối số với hình thể hiện số - HS làm bài vào vở - HS chữa bài  - HS nhận xét - HS đọc

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm
BÀI 24: PHÒNG TRÁNH BỊ BẮT CỐC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết được những ai là người lạ xung quanh mình. Lưu ý không đi cùng người lạ và nói từ chối lịch sự. HS nhận diện được nguy cơ bắt cóc, cảnh giác với người lạ để phòng bị bắt cóc.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS có khả năng quan sát, lắng nghe để nhận biết đâu là người lạ, người quen, người thân.
 - HS biết cách bày tỏ thái độ, cách ứng xử phù hợp với mọi người xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Lều cắm trại hoặc mảnh vải, tấm chăn tối màu (1,5m x 2m) ; bìa màu các loại đánh số; bìa tam giác hoặc chuông thật đủ cho mỗi tổ / nhóm. Bìa màu A4;
 - HS: Sách giáo khoa; thẻ chữ: người thân, người quen.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: Trò chơi người lạ - người quen. GV mời mỗi tổ một thành viên đóng vai “vị khách bí mật” được chui vào tấm lều du lịch đã dựng sẵn hoặc căng tấm vải dài sao cho che được hết đại diện mỗi tổ. GV hướng dẫn HS đưa ra câu hỏi cho những “vị khách bí mật” và lắng nghe câu trả lời để tìm ra đâu là “người quen” và đâu là “người lạ”. - GV nhận xét và tuyên dương các tổ. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: Xử lí tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.	- HS quan sát, thực hiện theo HD. + Mỗi đại diện sẽ được cầm một tấm bìa màu khác nhau hoặc đánh số không trùng với số tổ của mình. Các thành viên còn lại của tổ có 2 phút để thảo luận và cử một người đưa ra lần lượt - HS thảo luận và có thể đưa ra một số câu hỏi. + “Bạn thích màu gì?” + “Hôm qua, tổ chức mình cùng làm việc gì?” + “Tên nhân vật hoạt hình bạn thích nhất?” + “Đồ chơi bạn yêu quý là gì?”... - HS tham gia chơi.

- GV chia cho mỗi nhóm bìa tam giác hoặc chuông. - Mời các nhóm đọc tình huống rồi thảo luận và xác định xem tình huống nào cần phải rung chuông hay không rung chuông báo động. - Mời HS tham gia sắm vai giải quyết tình huống. - GV quan sát và hỗ trợ các nhóm khi gặp khó khăn. - GV nhận xét và khen các nhóm. - GV đưa ra thêm một số tình huống khác cho HS, trò chuyện với HS lí do vì sao lại chọn rung chuông? Có điều gì có thể xảy ra nếu không biết tự “Rung chuông báo động”? GV đọc và mời HS đọc thuộc cùng mình. Người quen dù tốt bụng, Vẫn không phải người thân! Người lạ nhìn và gọi, Rung chuông đừng phân vân! - GV kết luận. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Thảo luận về cách phân biệt người quen, người thân. -GV cùng HS thảo luận về đặc điểm của một số người thân. - GV hỗ trợ giúp đỡ HS gặp khó khăn. - GV nhận xét phần chia sẻ. - Để nhận ra NGƯỜI THÂN (<i>thẻ chữ</i>) rất dễ nếu biết chịu khó quan sát, lắng nghe và tìm ra những điều đặc biệt của họ. GV đưa ra tình huống để cùng HS thảo luận: + Khi em ở nhà một mình, bác hàng xóm rất thân muốn vào chơi, em có nên mở cửa không? + Tháng nào cô cũng đến và bố mẹ luôn nhờ em ra gửi tiền điện cho cô, cô gọi cửa em có mở cửa không? Tại sao?	- Các nhóm nhận đồ dùng. - Nhóm HS thực hiện theo yêu cầu. - HS hoạt động nhóm phân vai và tìm cách giải quyết tình huống. Lần lượt các nhóm lên trình bày trước lớp. - HS lắng nghe. - HS chia sẻ rút ra được bài học sau mỗi tình huống. - Bị bắt cóc, bị đưa đi xa không gặp bố mẹ, không được về nhà... - HS lắng nghe - HS thực hiện đọc nối tiếp. - HS thảo luận nhóm 4 đưa ra một số đặc điểm như: + Ông (bà) nội / ông (bà) ngoại của em có vẻ ngoài thế nào? (cao hay thấp, màu của mái tóc, quần áo bà hay mặc,...). + Giọng nói của bác / chú / dì có điều gì đặc biệt? (hắng giọng trước khi nói, giọng trầm hay giọng cao, ...). - HS chia sẻ trước lớp - HS sử dụng thẻ chữ người thân, người quen để tham gia trả lời các tình huống và chia sẻ với bạn cùng bàn. - HS xung phong chia sẻ trước lớp và nói vì sao mình chọn tấm thẻ đó.
--	---

+ Hôm nay bố mẹ đón muộn, cô bạn của mẹ muốn đưa em về, em có đi cùng cô ấy không? Vì sao? - GV nhận xét. - GV phát cho mỗi HS một tờ bìa màu A4, đề nghị HS đặt bàn tay mình lên tờ bìa và vẽ viền bàn tay ấy. Sau đó, HS cắt bàn tay đã vẽ ra và ghi lên mỗi ngón tay tên của một người thân nhất sẽ trợ giúp khi em cần. 4. Cam kết, hành động: - Em sẽ nói gì để từ chối đi với người lạ? - Về nhà HS cùng thảo luận với bố mẹ và nghĩ ra một câu nói độc đáo làm mặt khẩu để cả nhà luôn nhận ra nhau.	- 3 bàn HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS lấy giấy và làm theo hướng dẫn. - HS trả lời. - HS thực hiện.
--	---

Thứ Năm ngày 6 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Tiếng Việt

NGHE – VIẾT: BỜ TRE ĐÓN KHÁCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, máy soi.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Vận động máu hát * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. - Làm đúng các bài tập chính tả.	- HS hát

* Phương pháp: Thuyết trình – Thực hành * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả. - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả. - GV hỏi: + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV đọc cho HS nghe viết. - YC HS đối vở soát lỗi chính tả. - Nhận xét, đánh giá bài HS. * Hoạt động 2: Bài tập chính tả. - Gọi HS đọc YC bài 2, 3. - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr27 - GV chữa bài, nhận xét. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ. - HS luyện viết bảng con. - HS nghe viết vào vở ô li. - HS đối chép theo cặp. - 1-2 HS đọc. - HS làm bài cá nhân, sau đó đối chéo kiểm tra. - HS chia sẻ.
---	---

Tiết 2: Tiếng Việt

LUYỆN TẬP: MRVT VỀ VẬT NUÔI. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC LOÀI VẬT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Phát triển vốn từ về vật nuôi.
- Biết đặt câu nêu đặc điểm của loài vật.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ vật nuôi.
- Bồi dưỡng tình yêu đối với vật nuôi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa hát * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát. 2. Dạy bài mới:	- HS hát.

- Phát triển vốn từ về vật nuôi. - Biết đặt câu nêu đặc điểm của loài vật. * Phương pháp: Thảo luận nhóm – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: <i>Bài 1:</i> Xếp từ vào nhóm thích hợp. - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, thảo luận nhóm và xếp từ vào nhóm thích hợp. - YC HS làm bài vào VBT - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. * HĐ2: Tìm từ chỉ đặc điểm của con vật trong hình. <i>Bài 2:-</i> Gọi HS đọc YC. - Bài YC làm gì? YCHS làm việc nhóm và trình bày kết quả. - Nhận xét, khen ngợi HS. YCHS làm vào VBT. HĐ2: Bài 3: Đặt câu nêu đặc điểm. - Gọi HS đọc YC bài 3. - HDHS đặt câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thảo luận nhóm và trình bày kết quả. - HS làm bài vào VBT. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS chia sẻ câu trả lời. - HS làm bài. - HS đọc. - HS đặt câu. - HS chia sẻ.
---	---

Tiết 3: Toán

CÁC SỐ TRÒN TRĂM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS nhận biết được, biết đọc và viết các số tròn trăm, sắp xếp thứ tự các số tròn trăm.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, phiếu bài tập ghi sẵn nội dung bài tập 2.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Giúp HS nhận biết được, biết đọc và viết các số tròn trăm, sắp xếp thứ tự các số tròn trăm. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: 2.1. Khám phá: - GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 100. - GV gắn hình vuông to; viết số, đọc số, nêu câu tạo thập phân của số 100 lên bảng cho HS quan sát: 100 gồm 1 trăm, 0 chục và 0 đơn vị; viết là: 100; đọc là: “một trăm”. - GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 200. - GV gắn hai hình vuông to; viết số, đọc số, nêu câu tạo thập phân của số 200 lên bảng cho HS quan sát: 200 gồm 2 trăm, 0 chục và 0 đơn vị; viết là: 200; đọc là: “hai trăm”. - Các số 300, 400,..., 900, 1000 tiến hành tương tự. - Yêu cầu HS nêu nhận xét về điểm chung của những số vừa liệt kê. - GV chốt: “Các số 100, 200, 300,..., 900, 1000 là các số tròn trăm. Số 1000 cũng là số tròn trăm. 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết các số tròn trăm từ 100 đến 1000 vào vở ô ly. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.	- HS hát - HS thực hiện. - HS quan sát GV thao tác. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS thực hiện. - HS quan sát GV thao tác. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS quan sát, thực hiện. - HS nêu: Các số vừa liệt kê đều có hai chữ số 0 ở sau cùng. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài. - HS thực hiện theo yêu cầu.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp. - Nhận xét, đánh giá. Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát dãy số trong sgk/tr.44. - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thiện bài tập vào phiếu bài tập. - Quan sát, giúp đỡ HS. - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp. - Nhận xét, đánh giá. Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.44. + Rô-bốt xếp bao nhiêu cái bút chì vào mỗi thùng? + Trong ngày thứ Hai, Rô-bốt xếp được bao nhiêu cái bút chì? + Trong ngày thứ Ba, Rô-bốt xếp được bao nhiêu cái bút chì? + Trong ngày thứ Tư, Rô-bốt xếp được bao nhiêu cái bút chì? - Nhận xét, đánh giá. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về số tròn trăm?	- HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS thực hiện theo yêu cầu. - HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. + Rô-bốt xếp 100 cái bút chì vào mỗi thùng. + Trong ngày thứ Hai, Rô-bốt xếp được 300 cái bút chì. + Trong ngày thứ Ba, Rô-bốt xếp được 500 cái bút chì. + Trong ngày thứ Tư, Rô-bốt xếp được 1000 cái bút chì. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	--

Chiều:

Tiết 6: Tiếng Việt (Bổ sung) LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, đọc rõ ràng bài thơ *Bò tre đón khách* nhận biết được đặc điểm riêng của mỗi con vật khi ghé thăm bò tre. Hiểu được niềm vui của bò tre khi được đón khách.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: - Phát triển vốn từ về' vật nuôi, biết đặt câu nêu đặc điểm của loài vật.

- Viết được một đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật quan sát được.

- Tìm đọc mở rộng được sách, báo viết về một loài vật nuôi trong nhà.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu đối với loài vật, đặc biệt là vật nuôi trong nhà.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài Bờ tre đón khách. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Trong bài đọc, có những con vật nào đến thăm bờ tre? - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV mời HS trả lời . - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Dựa vào bài đọc, nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS chưa bài. - GV gọi HS nhận xét - GV nhận xét, tuyên dương Bài 3: Tìm các từ ngữ trong bài thể hiện niềm vui của các con vật khi đến bờ tre? - GV gọi HS lần lượt nêu câu trả lời của mình. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 4: Viết một câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 3.	- Học sinh đọc bài - 1 HS đọc - HS trả lời + Trong bài đọc, có những con vật nào đến thăm bờ tre: đàn cò bạch, bác bồ nông, chú bói cá, chim cu, chú ếch. - HS nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS trả lời : + đàn cò bạch – hạ cánh reo mừng + chú bói cá – đỗ xuống rồi bay lên + bầy chim cu – gật gù ca hát + chú ếch – ì ộp vang lừng + bác bồ nông – đứng im như tượng đá. - HS nhận xét, đổi chéo vở kiểm tra. - HS đọc yêu cầu - các từ ngữ trong bài thể hiện niềm vui của các con vật khi đến bờ tre: reo mừng, ca hát, vang lừng. - HS đọc yêu cầu - HS làm bài. - Những tán lá cây reo mừng chào đón trận mưa lớn trút xuống sau những ngày hạn hán kéo dài.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV nhận xét, kết luận Bài 5: Điền <i>d</i> hoặc <i>gi</i> vào chỗ trống. a. Cây ..ừa xanh toả nhiều tàu ..ang tay đón ..ó, gặt đầu gọi trăng. (Theo Trần Đăng Khoa) b. Mẹ ..ang đôi cánh Con biến vào trong Mẹ ngẩng đầu trông Bọn ..iều, bọn quạ Bây ..ờ thông thả Mẹ đi lên đầu Đàn con bé tí. (Theo Phạm Hồ) - Gv chữa bài, tuyên dương những bạn làm đúng. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	+ Bài yêu cầu Điền <i>d</i> hoặc <i>gi</i> vào chỗ trống - HS đọc đề bài Cây đừa xanh toả nhiều tàu Đang tay đón gió, gặt đầu gọi trăng. (Theo Trần Đăng Khoa) Mẹ đang đôi cánh Con biến vào trong Mẹ ngẩng đầu trông Bọn điều, bọn quạ. Bây giờ thông thả Mẹ đi lên đầu Đàn con bé tí. (Theo Phạm Hồ)

Thứ Sáu ngày 7 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CON VẬT
ĐỌC MỞ RỘNG – TUẦN 24

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS viết được một đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật quan sát được.
- Tìm đọc mở rộng được sách, báo viết về một loài vật nuôi trong nhà.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng quan sát, kĩ năng dung từ, đặt câu, viết đoạn.
- Biết bày tỏ tình cảm, cảm xúc qua bài thơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học	

sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS múa, hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS viết được một đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật quan sát được. * Phương pháp: HS làm việc cá nhân. * Cách tiến hành: * Hoạt động 1: HĐ nhóm: Tìm hiểu đoạn văn. <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS đọc bài văn và trả lời câu hỏi: + Mùa xuân, nhà Gấu làm gì? + Mùa thu, nhà Gấu đi đâu? + Tại sao suốt bà tháng rét, nhà gấu không đi kiếm ăn? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. Hoạt động 2: Viết đoạn văn. <i>Bài 2:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Yêu cầu HS làm việc nhóm : Kể về con vật mình quan sát theo gợi ý trong SGK. - YCHS viết lại đoạn văn vừa kể vào VBT. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. * Hoạt động 2: Đọc mở rộng. - Gọi HS đọc YC bài 1, 2. - Tổ chức cho HS tìm đọc một sách, báo viết về một loài vật nuôi trong nhà. - Tổ chức cho học sinh chia sẻ tên bài, nội dung, tên tác giả - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay, - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS múa, hát - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 2-3 HS trả lời: Hs thảo luận và trả lời. - 2-3 cặp thực hiện. - 1-2 HS đọc. - Hs thực hiện. - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp. - HS chia sẻ theo nhóm 4. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	--

CÁC SỐ TRÒN CHỤC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Giúp HS nhận biết được, biết đọc và viết các số tròn chục, xếp thứ tự các số tròn chục.
- Giúp HS củng cố kĩ năng ước lượng số lượng đồ vật theo số tròn chục.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, phiếu bài tập ghi sẵn nội dung bài tập 1.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát	- HS hát
2. Dạy bài mới: 2.1. Khám phá: * Mục tiêu: - Giúp HS nhận biết được, biết đọc và viết các số tròn chục, xếp thứ tự các số tròn chục. - Giúp HS củng cố kĩ năng ước lượng số lượng đồ vật theo số tròn chục. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: - GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 10. - GV gắn hình chữ nhật; viết số, đọc số, nêu câu tạo thập phân của số 10 lên bảng cho HS quan sát: 10 gồm 1 chục và 0 đơn vị; viết là: 10; đọc là: “mười”. - GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 100. - GV gắn hình vuông to; viết số, đọc số, nêu câu tạo thập phân của số 100 lên bảng cho HS quan sát: 100 gồm 1 trăm, 0 chục	- HS thực hiện. - HS quan sát GV thao tác. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS thực hiện. - HS quan sát GV thao tác.

và 0 đơn vị; viết là: 100; đọc là: “một trăm”. - GV yêu cầu HS sắp xếp các ô vuông thành số 210. - GV gắn hai hình vuông to và hình chữ nhật; viết số, đọc số, nêu câu tạo thập phân của số 210 lên bảng cho HS quan sát: 210 gồm 2 trăm, 1 chục và 0 đơn vị; viết là: 210; đọc là: “hai trăm mười”. - Các số 650, 990, 1000 tiến hành tương tự. - Yêu cầu HS nêu nhận xét về điểm chung của những số vừa liệt kê. - GV chốt: “Các số 10, 20, 30,..., 990, 1000 là các số tròn chục. Số tròn trăm cũng là số tròn chục. 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát dãy số trong sgk/tr.46. - GV hướng dẫn HS đếm thêm 1 chục rồi tìm số thích hợp với ô có dấu “?”. - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thiện bài tập vào phiếu bài tập. - Quan sát, giúp đỡ HS. - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp. - Nhận xét, đánh giá. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.46. - Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, nhận biết và viết số tròn chục dựa vào mô hình. - Quan sát, giúp đỡ HS. - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp. - Nhận xét, đánh giá. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.46.	- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS thực hiện. - HS quan sát GV thao tác. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS quan sát, thực hiện. - HS nêu: Các số vừa liệt kê đều có chữ số 0 ở sau cùng hay số đơn vị là 0. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS lắng nghe, ghi nhớ cách làm. - HS thực hiện theo yêu cầu. - HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát. - HS làm việc cặp đôi. - HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát.
---	---

- GV yêu cầu HS quan sát hai lọ kẹo đã cho trước số kẹo trong lọ. + Lọ kẹo thứ nhất có bao nhiêu viên kẹo? + Lọ kẹo thứ hai có bao nhiêu viên kẹo? - GV cho HS tiếp tục quan sát và hướng dẫn HS ước lượng số kẹo trong ba lọ kẹo còn lại: Lượng kẹo trong lọ thứ ba và lọ thứ tư cho cảm giác như 4 lọ kẹo đầu tiên là tăng dần đều (chiều cao của kẹo trong các lọ tăng dần). Vậy ta có thể ước lượng lọ thứ ba và lọ thứ tư có bao nhiêu viên kẹo? - Nhận xét, đánh giá. - GV hướng dẫn HS ước lượng số kẹo ở lọ thứ năm: Có thể đếm theo số tầng, mỗi tầng ứng với khoảng 10 viên như trong lọ thứ nhất. Lọ kẹo thứ năm có thể ước lượng có khoảng 10 tầng như vậy. Ta có thể ước lượng lọ thứ năm có bao nhiêu viên kẹo? - Nhận xét, đánh giá. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về số tròn chục? - Nhận xét giờ học.	- HS nêu. + Lọ kẹo thứ nhất có 10 viên kẹo. + Lọ kẹo thứ hai có 20 viên kẹo. - HS quan sát, ước lượng: Lọ thứ ba có 30 viên kẹo, lọ thứ tư có 40 viên kẹo. - HS quan sát, ước lượng: Lọ thứ năm có khoảng 100 viên kẹo. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	---

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm SINH HOẠT LỚP SƠ KẾT TUẦN

THAM GIA CHỦ ĐIỂM: “CHÚNG EM TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

* Hoạt động trải nghiệm:

- HS mạnh dạn xử lý một số tình huống có nguy cơ bắt cóc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Mũ nhân vật sói, mũ nhân vật cừu.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Tổng kết tuần.	

[illegible]

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)
LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, đọc rõ ràng bài thơ *Bờ tre đón khách* nhận biết được đặc điểm riêng của mỗi con vật khi ghé thăm bờ tre. Hiểu được niềm vui của bờ tre khi được đón khách.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: - Phát triển vốn từ về' vật nuôi, biết đặt câu nêu đặc điểm của loài vật.
- Viết được một đoạn văn ngắn kể lại hoạt động của con vật quan sát được.
- Tìm đọc mở rộng được sách, báo viết về một loài vật nuôi trong nhà.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu đối với loài vật, đặc biệt là vật nuôi trong nhà.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài <i>Bờ tre đón khách</i>. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Trong bài đọc, có những con vật nào đến thăm bờ tre? - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV mời HS trả lời . - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Dựa vào bài đọc, nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS chưa bài.	- Học sinh đọc bài - 1 HS đọc  - HS trả lời + Trong bài đọc, có những con vật nào đến thăm bờ tre: đàn cò bạch, bác bỏ nông, chú bói cá, chim cu, chú ếch. - HS nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS trả lời : + <i>đàn cò bạch</i> – hạ cánh reo mừng + <i>chú bói cá</i> – đỗ xuống rồi bay lên + <i>bầy chim cu</i> – gật gù ca hát

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV gọi HS nhận xét - GV nhận xét, tuyên dương Bài 3: Tìm các từ ngữ trong bài thể hiện niềm vui của các con vật khi đến bờ tre? - GV gọi HS lần lượt nêu câu trả lời của mình. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 4: Viết một câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 3. - GV nhận xét, kết luận Bài 5: Điền <i>d</i> hoặc <i>gi</i> vào chỗ trống. a. Cây ..ừa xanh toả nhiều tàu ..ang tay đón ..ó, gặt đầu gọi trăng. (Theo Trần Đăng Khoa) b. Mẹ ..ang đôi cánh Con biến vào trong Mẹ ngẩng đầu trông Bọn ..iều, bọn quạ Bây ..ờ thông thả Mẹ đi lên đầu Đàn con bé tí. (Theo Phạm Hồ) Gv chữa bài, tuyên dương. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	+ chú ếch – ì ộp vang lừng + bác bồ nông – đứng im như tượng đá. - HS nhận xét, đối chéo vở kiểm tra. - HS đọc yêu cầu <i>các từ ngữ trong bài thể hiện niềm vui của các con vật khi đến bờ tre: reo mừng, ca hát, vang lừng.</i> - HS đọc yêu cầu - Hs làm bài. <i>Những tán lá cây reo mừng chào đón trận mưa lớn trút xuống sau những ngày hạn hán kéo dài.</i> + Bài yêu cầu Điền <i>d</i> hoặc <i>gi</i> vào chỗ trống - HS đọc đề bài Cây đừa xanh toả nhiều tàu Đang tay đón gió, gặt đầu gọi trăng. (Theo Trần Đăng Khoa) Mẹ đang đôi cánh Con biến vào trong Mẹ ngẩng đầu trông Bọn điều, bọn quạ. Bây đời thông thả Mẹ đi lên đầu Đàn con bé tí. (Theo Phạm Hồ)

Tiết 7: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết và nắm được quan hệ giữa giữa chục và trăm.

2. Năng lực:

- Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh đơn vị, chục, trăm, nghìn, HS phát triển năng lực mô hình hóa toán học

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài
- Phát triển tư duy toán cho học sinh

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: - GV cho HS chơi trò chơi “Xì điện” - GV nêu tên trò chơi, HD cách chơi, luật chơi cho 2 đội. 2 tổ là 1 đội, lớp chia làm 2 đội. GV làm trọng tài. - GV đánh giá, khen HS 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Nói mỗi chiếc điều với vạch thích hợp trên tia số (theo mẫu) - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hướng dẫn HS: Con cần nói số trên chiếc điều phù hợp với vạch trên tia số - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT - GV gọi tổ 1 nói tiếp lên bảng điền - GV gọi HS nhận xét. - GV chốt đáp án đúng - GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1? - GV chốt đáp án đúng Bài 2: Hãy viết một số tròn trăm còn thiếu từ 100 đến 1000 lên mỗi chiếc cốc còn để trống trong hình dưới đây: - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV tổ chức thành trò chơi: <i>Ai nhanh, Ai đúng.</i> Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng - GV gọi HS nhận xét - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm	- HS lắng nghe cách chơi - HS tham gia trò chơi - HS lắng nghe. - HS đọc - HS lắng nghe hướng dẫn - HS làm bài vào vở - HS tổ 1 nói tiếp nhau lên bảng làm - HS nhận xét - HS chữa bài - HS trả lời: Dựa vào tia số - HS chữa bài. - HS đọc - HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.  - HS dưới lớp nhận xét bài làm 2 đội - HS chữa bài

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
(theo mẫu). - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hỏi: Bài yêu cầu gì? - GV hướng dẫn HS quan sát kĩ tranh và thực hiện điền số vào ô trống theo yêu cầu - GV gọi HS chữa bài. - GV chốt đáp án đúng Bài 4: Viết số thích hợp vào chỗ chấm. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV trên hình có các bao gì? - GV hướng dẫn HS quan sát kĩ tranh và thực hiện điền số vào ô trống theo yêu cầu - GV gọi HS đọc bài làm - GV hỏi: Con tính số hạt trong 2 bao như thế nào? - GV nhận xét, chốt đáp án đúng 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS đọc - HS: Điền vào chỗ trống - HS làm bài: <i>a, Ngày thứ bảy đàn kiến vận chuyển được 600 hạt gạo</i> <i>b, Ngày thứ chủ nhật đàn kiến vận chuyển được 200 hạt gạo</i> - HS chữa bài. - HS đọc - HS: bao hạt dẻ - HS làm bài - HS đọc bài làm: <i>a, Hôm qua gia đình sóc nhặt được 2 bao hạt dẻ. Vậy hôm qua gia đình sóc nhặt được 200 hạt dẻ.</i> <i>b, Hôm nay gia đình sóc nhặt được 3 bao hạt dẻ. Vậy hôm qua gia đình sóc nhặt được 300 hạt dẻ.</i> - HS: Vì 1 bao hạt dẻ có 100 hạt cái nên con lấy 100 hạt nhân với 2. - HS chữa bài.

Ký duyệt của
Phó Hiệu trưởng:

Trần Thị Kim Anh

Vĩnh An, ngày 27 tháng 2 năm 2025
Người thực hiện



Phùng Thị Thanh